TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 193/2019/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 26 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 224/2019/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1986, địa chỉ: 316/1 ấp AD, xã N, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Kim N1, sinh năm 1992, địa chỉ: 160/3 ấp TQ, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị Kim N1 có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị N 78.000.000 đồng với thời hạn và cách thức như sau:

Vào ngày 30/8/2019 trả số tiền 10.000.000 đồng;

Vào ngày 30/9/2019 trả số tiền 50.000.000 đồng;

Vào ngày 30/10/2019 trả số tiền 18.000.000 đồng.

Kể từ khi chị Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Trần Thị Kim N1 chưa thi hành khoản tiền trên như thỏa thuận thì hàng tháng chị N1 còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 975.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003840 ngày 31/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị N được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 975.000 đồng.

Chị Trần Thị Kim N1 phải chịu 975.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thanh Minh